

Quê tôi ngày ấy... bây giờ...

Bài của Nguyễn Thu Hoa

Cầm tấm vé máy bay khừ hồi trong tay mà tôi thấy cả một niềm xúc cảm dâng trào, thế là tôi lại được trở về quê hương yêu dấu, được hoàn thành tâm nguyện: “*Vẫn luôn mơ ước về nơi cội nguồn...*”

Khi đã yên vị trên máy bay, tôi tần mần dở tấm vé khừ hồi ra xem, những hàng chữ ghi số chuyến bay, ghi ngày giờ, nơi đến, nơi đi... vẫn là những chữ số như trên mọi thứ giấy tờ đi đường, nhưng sao tôi cứ thấy như những con số đang nhảy múa, đang chờ đợi mời mọc, đang mở ra trước mắt tôi một khoảng trời rộng bao la vô tận của những tháng ngày xưa cũ nơi quê nhà, của thời thơ ấu đẹp tươi, của những cánh đồng lúa xanh tươi bát ngát, của những con đường rợp lá me bay, những dòng sông êm đềm trải dài ngút mắt hay những rặng dừa lá loi theo gió trong bóng chiều tà....

Tất cả ký ức xa xưa chợt quay về trong tôi... cứ như càng lúc càng rõ dần, rõ dần...

Ngày ấy...

Cái ngày xa xưa ấy, mỗi sáng tinh sương cấp sách đến trường, tôi thường đi bộ trên con đường lộ nhỏ mà hai bên là những căn nhà, hoặc ngói hoặc lá được che chắn bằng những hàng rào bông bụp, những dây hàng rào cao chỉ độ nửa thước tây, luôn được cắt xén ngay ngắn gọn gàng, và giữa những bụi rào xanh rì đó luôn được tô điểm bằng những cánh hoa, vàng có, trắng có, đỏ có, chen chúc nhau đua nở cứ như chào mời mấy đứa học trò đi ngang qua đấy, và dĩ nhiên là có tôi... cứ len lén nhìn vô trong nhà không thấy ai là đưa tay ngắt vội một cành dẫu vào dưới vạt áo hay bỏ vô cặp... rồi đi cho nhanh. Thế là trên bàn học của tôi hôm ấy được trang điểm bằng một cánh hoa tươi... trông cũng mát mắt lắm cơ, tụi bạn vẫn thường bảo “*tại nó tên Hoa nên nó yêu hoa là lẽ thường tình rồi!!*”

Đó là lúc đi học, còn bạn về thì mấy đứa có nhà ở khu vực Bà Chiểu, Đồng Ông Cộ (khu vực

này lúc đó hãy còn nhiều đồng ruộng, ao hồ và thưa thớt dân cư lắm), tụi nó rủ về nhà nó hái khế, ổi, chanh... hay bình bát, một loại trái cây có múi, và vỏ có gai lấm tẩm nhỏ giống như vỏ măng cầu xiêm nhưng khi chín thì màu vàng. Cây bình bát thường mọc hoang ở ven rạch hay ao hồ, rất sai trái, nhưng không bán được vì ít có người biết ăn do cái mùi của nó hăng hăng cay cay, không ngọt mà cũng chẳng thơm tí nào cả.



Mấy đứa bạn vốn biết là tôi yêu hoa nên đốc xúi “*có cây bưởi đang ra hoa, leo lên hái đi, hoa bưởi mà vắt lên tóc là hết ý đờ*”, tôi đâu đành lòng từ chối vì cái mùi hoa bưởi hấp dẫn lắm kia mà... Và thế là tôi:

Trèo lên lên trèo lên, trèo lên lên trèo lên, lên cây bưởi ... hái hoa...

Bước ra ra vườn cà, bước ra ra vườn cà, ta hái nụ... ừ ừ... tằm ư ừ... xuân...

(Nụ Tằm Xuân - Phạm Duy)

Nói thế chứ tôi làm sao dám leo lên cây bưởi đầy gai nhọn thế kia, chỉ tìm cành nào thấp thấp thì nủ nó xuống rồi ngắt hoa thôi.

Sau khi hái được những cánh hoa bưởi trắng như bông, tôi bỏ ngay vô túi áo và chạy theo tụi bạn đi bắt còng, những con còng nhỏ nhỏ nâu nâu đang lấp ló dưới mé ruộng cứ thấy bóng người là chui tọt vô hang, nhưng tụi này đâu có chịu thua, tìm cành cây, moi cái hang ra là nắm được hẵn ngay, vì đất sinh rất dễ moi, nhưng đứa nào lơ mơ là bị nó kẹp cho một phát đau điếng. Thấy mấy chú còng xinh xinh thì bắt chơi chứ chỉ dăm bảy con thì làm sao nấu đủ nồi riêu cua.

Tan học, mãi mê theo lũ bạn đi rong mà quên cả giờ về, do vậy có khi về đến nhà thì bị Mẹ giảng mo-ran cho một chập hoặc “*cúi xuống, nằm úp mặt trên bộ ván*” và được thưởng vài ba cây chổi lông gà là chuyện thường tình.

Chiều lại, cơm nước xong, nghe mấy đứa lỏi xóm đang cười đùa chạy giỡn ngoài sân, làm sao ngồi yên trong nhà được, tôi cũng nhào ra chơi nhảy dây, đánh đũa hay nhảy lò cò, chạy trốn bắt với tụi nó... nhưng tôi lại thích cái trò chơi thả điều hơn, vì tôi cũng làm được những con điều với khung sườn bằng nan tre và dán bằng giấy báo, con điều có cái đuôi dài hơn cả thước tây. Khi thả điều thì cột con điều vào đầu cuộn dây nhợ dài vài trăm thước, cuộn dây nhợ này đã được quấn tròn chung quanh chiếc lon sữa bò, xong một tay nắm cái ức con điều, một tay cầm cái lon sữa bò vừa chạy vừa đưa cho con điều tung cao lên và bọc theo gió rồi buông tay ra, còn tay nắm sợi dây kia thì cứ vừa giật dây vừa thả dây theo tầm bay của con điều cho nó lên cao và cao mãi cho đến khi nào hết cuộn dây thì ngưng, rồi tìm chỗ nào có gốc cây hay cục đá to nào đó, cài cái lon sữa bò vào đấy mà thân nhiên ngồi ngắm nó bay lượn giữa nền trời trong vắt, thú vị vô cùng...



Cứ mỗi cuối tuần chúng tôi đều có cuộc thi thả điều như thế để tranh tài cao thấp trong cái xóm nghèo nhưng bình dị mộc mạc khó quên của thời thơ ấu.

Khi hoa phượng bắt đầu nở rộ trên sân trường thì mùa bãi trường cũng vừa đến, tôi được Bố Mẹ cho đi theo nhỏ bạn về quê của nó ở Hóc môn nghỉ hè một tuần lễ.

Và mùa hè của tôi bên những cảnh phượng vĩ cứ thơ mộng y như nhạc sĩ Hùng Lĩnh đã viết :

*Trời hồng hồng, sáng trong trong, ngàn
phượng rung nắng ngoài song*

*Cảnh mềm mềm gió ru êm lọc màu mây bích
ngọc qua màu duyên*

*Đàn nhịp nhàng hát vang vang, nhạc hòa thơ
đón hè sang*

*Hè về trong khóm trúc mềm đầu bờ, hè về
trong tiếng sáo diều dật dờ, hè về gieo ánh tơ...*

*Hè về! Hè về... nắng tung nguồn sống khắp
nơi...*

*Hè về! Hè về... tiếng ca nhịp phách lên khơi,
đầu gành suối mát, reo vui dào dạt, ngập trời gió
mát, ven mây phiêu bạt...*

*Hè về non nước yêu yêu, hè về nắng thông
reo... hè về nắng thông reo...*

Ồi chao, những ngày hè nơi thôn quê sao mà đẹp đến vậy... sáng nào hai đứa tôi cũng ra đứng giữa cánh đồng để được ngắm bình minh ló dạng sau lũy tre xanh, được thả hồn theo tiếng chim reo trong bình minh.

*Reo vang reo, ca hoan ca, cất tiếng hát vang
đồng xanh, vang lừng,*

*La bao la, tươi xanh tươi... ánh sáng tung
bùng hoa lá,*

*Cây rung cây, hoa chen hoa, hát vang chào
mừng bình minh...*

... sáng muôn năm.

(Reo Vang Bình Minh - Lưu Hữu Phước)

Khi nắng lên khỏi đầu rồi thì chúng tôi lang thang ra ruộng để ngắm những bông lúa vừa trở đòng đòng, những hạt lúa mới lớn no tròn và xanh mon môn đơm đầy trên cành, đong đưa theo gió, lúc thì ngã rạp qua bên này, lúc qua bên khác, dọn sóng nhấp nhô theo từng dãy dài cứ y như sóng biển vậy.

Hai đứa tôi say sưa đắm mình giữa ruộng lúa ngạt ngào thơm đó mãi cho đến lúc mặt trời đứng bóng mới lững thững quay về, nhưng khi thấy mấy cô thôn nữ vai gánh gánh đang rảo chân về phía bên đò thì tụi này cũng vui chân bước theo. Nhìn vào những quang gánh trống không với vòn vện vài cái bánh tráng nướng, đôi cái bánh ít bánh tét trên đấy thì biết là các cô đang trên đường về nhà sau phiên chợ sáng.

Khi đến bên sông, nhìn quanh chưa thấy đò, các cô đặt quang gánh xuống, gỡ vội chiếc nón lá trên đầu ra, để lên bãi cỏ rồi ngồi lên trên vành nón một cách hết sức vô tư, tự nhiên trò chuyện cùng nhau trong lúc chờ đò...

Êm êm sóng vỗ bãi sông đầy

Vài chiếc lá rơi theo gió bay

Con đò vội vã sang cập bến

Mái chèo khua nước, vòn bóng mây...

(TH.Nguyen)

Thấy các cô đang vui chuyện nên tụi này lặng lẽ rút êm chứ không mấy cô lại tưởng mình nghe lén thì kỳ lắm.

Trên suốt quãng đường làng, những hàng phượng vĩ đỏ ôi thi nhau đua nở rợp cả một khung trời. Thấy vài cánh phượng rơi bay bay theo gió tôi liền chạy vội theo chụp lấy để trên lòng bàn tay mà ngắm nghía cái màu thắm tươi của mùa hè, của bọn học trò dù ít dù nhiều cũng đã một lần được bạn đồng lớp ép vào tập vở hay những quyển lưu bút gửi cho nhau.

Khi về đến nhà thì đã xế ngọ, cả nhà đang chờ cơm, tụi này vội vã vào nhà chào, rồi xúm xít với gia đình ngồi trên bộ ván gỗ ngoài hiên ăn cơm. Lần đầu tiên được ăn cơm nơi thôn quê, sao mà nó ngon đến thế; khi vừa bung bát cơm lên, cái mùi của hạt gạo thơm nó cứ ngan ngát đầy tràn mặt mũi đến nỗi tôi muốn cầm đũa lùa cơm ngay vào miệng để ăn mà không cần đến bất cứ một thức ăn nào đi kèm theo.

Đang mê mẩn với bát cơm thì bà Mẹ của nhỏ bạn gấp vào bát cho mấy con tôm bạc thè rim nước dứa và bảo phải ăn cùng với đọt cây vụn thọ thì mới đúng điệu. Ban đầu tôi hơi lúng túng, vì chưa bao giờ ăn lá cây hoa vụn thọ, nhưng khi ăn vào rồi mới thấy thiệt là đặc biệt với cái vị vừa nồng nồng vừa thơm nhẹ của lá vụn thọ cộng với cái vị béo béo của nước dứa, ngọt dòn của con tôm bạc, ngon vô cùng mà dân thành thị có lẽ chưa mấy ai được biết.

Ăn đến bát thứ hai thì nhỏ bạn giới thiệu đĩa hoa mướp xào mỡ, nhìn những chùm hoa be bé xinh xinh trong đĩa mà thấy ngạc nhiên vô cùng, đây là những mầm non của trái mướp đó ư, sao người ta lại nhẫn tâm không cho nó kết trái nhỉ... Thấy tôi còn tân ngân chưa dám gấp ăn thì Mẹ nhỏ bạn giải thích “*đây là những búp hoa đã cỗi không kết trái được nên mới hái làm thức ăn đó cháu à.*”

Cơm nước xong, tụi này lại rủ nhau lang thang ra vườn trầu xem người ta hái trầu để sáng mang ra chợ bán. Đi dọc theo những cái nương chỉ rộng độ nửa thước tây, nhưng dài thì tận đâu đâu ấy, nó cứ loanh quanh từ khu vườn nhà này sang nhà khác để dẫn nước ngoài sông vào tưới trầu. Nhìn những dây trầu xanh mượt leo chung quanh thân cây cao hết sức thân thương âu yếm mà thấy cả hai cùng toát lên sự đầm ấm hạnh phúc khôn cùng của đôi vợ chồng trong chuyện cô tích Trầu Cau :

... *Tang tình tình tang, tang tình tình bên sông sâu. Người Tân sinh gần phiến đá thành cây cao*

trôi lên. Trông ngóng chờ tin không biết chồng sao lâu chẳng về nên bâng khuâng. Trong yêu đương nàng ra đi mong kiếm chồng yêu mến...

... *Đây cây rừng thông reo vì vu biết làm sao, đây hương hồn em xin theo anh đến trời cao...*

... *Tang tình tình tang, tang tình tình bên sông sâu, niềm thương tư nàng chốc biến thành ra dây trầu xanh. Lưu huyền tình xưa âu yếm trầu leo quanh khắp mình cau thân yêu.*

Qua bao năm tình thiêng liêng kia thắm cùng mưa nắng ...

(Trầu Cau - Phan Huỳnh Điểu)

Đứng nhìn mấy bác gái tay trái ôm cái thúng to, tay mặt ngắt những lá trầu trên dây bỏ vào thúng, những lá trầu xanh hơi ngả sang màu vàng được xếp thành từng xấp một hết sức tự tự trong thúng, đầu ra đầu, đuôi ra đuôi, to ra to, nhỏ ra nhỏ, cứ một xấp quay đầu ra thì xen một xấp quay đầu ngược lại. Thấy tôi đứng tân ngân nhìn vào thúng trầu, bác giải thích “*phải xếp như vậy khi bán mới dễ lấy ra và không phải chọn lựa sẽ làm dập lá trầu, không ngon cháu à.*”

Đàng kia, mấy bác trai đang bắc cái thang tre leo lên hái cau, những nhánh cau to và nặng trĩu trái thế kia mà bác chỉ đưa tay nắm kéo ngay đầu nhánh là cả chùm cao rời thân cây ngay. Nhưng không thể quăng xuống vì cau sẽ rụng nên bác phải vừa cầm nhánh cau vừa leo xuống đất để sắp vào cái thúng đặt ngay bên dưới.

Khi các bác trai bác gái hái xong trầu và cau rồi mang vô nhà, thì trời cũng đã xế bóng. Hai đứa tôi kéo nhau ra về giữa màu vàng ửng của hoàng hôn xen lẫn màu khói lam tỏa ra từ những mái tranh trong xóm, trên đường làng mấy chú mục đồng đang ngồi trên lưng trâu đưa thì thổi sáo, đưa thì thơ thẩn hát :

Ai bảo chăn trâu là khổ, chăn trâu sướng lắm chứ

Ngồi mình trâu, phất ngọn cờ lau và miệng hát nghêu ngao

Vui thú không quên học đâu, năm đời non gió mát

Cất tiếng theo tiếng gió vì vu, em đánh vắn thật mau...

(Em Bé Quê – Phạm Duy)

Một hình ảnh nên thơ tuyệt đẹp nơi thôn quê.

Chiều nay tôi lại được nếm thêm một món đặc sản của miền sông rạch, đó là món cháo cá lóc.

Những miếng nạc cá trắng bong to bằng hai đầu ngón tay cái nằm phơi mình trong bát cháo mà hạt gạo hầy còn nửa nở nửa búp, không nát mà cũng không nhừ như món cháo huyết của mấy ông Ba Tàu. Mà đặc biệt hơn là những miếng cá hầy còn lớp da đen đen bên ngoài (do đánh vẩy chứ không lạng vẩy như ở thành thị), tạo nên một vị ngọt béo của da cá, mà ai có ăn rồi thì chắc chắn là không thể nào quên.

Tối lại, đầu thế nào đi ngủ sớm được vì trăng đang mập mé ngoài đầu ngõ kia rồi, hai đứa tôi rủ nhau ra ụ rơm để ngắm trăng. Đưa tay kéo một mớ rơm xuống lót trên nền cỏ rồi ngã người nằm ngửa cổ lên trời để ngắm chị Hằng.

*Chị Hằng hỡi bao năm rồi chị nhi!
 Chú Cuội kia vẫn giữ gốc cây đa
 Cây đa ấy bao nhiêu tuổi đã già
 Còn bóng Nguyệt sao ngàn năm vẫn trẻ!*

(TH.Nguyen)

Mảnh trăng non vừa hé như nở nụ cười chào đón hai đứa khi thấy tụi này cứ nhìn chăm chăm vào chị. Vài đợt gió nhẹ thoảng qua mang theo cả một khung trời ngào ngạt hương đèn cho chúng tôi - với nào là lúa, nào là hoa, nào là cỏ non, nào là rơm rạ... thật thú vị đến vô cùng.

Qua ngày hôm sau, bà Ngoại của nhỏ bạn dẫn hai đứa đi ăn bì cuốn ở chợ Hóc môn, một món ăn nổi tiếng ở đây. Vì chợ Hóc môn khá xa nhà nên bà dẫn tụi này ra bến xe ngựa để đi.

Thú thực, tôi đã từng nhìn thấy chiếc xe thô mộc này trong sách vở, trong báo chí chứ đâu đã được leo lên ngồi, do đó thấy người ta làm sao thì mình làm theo vậy. Bước một chân lên cái bậc treo ở sau xe, ngồi vào sàn xe, rồi bỏ guốc ra treo vào cái móc bên hông xe, xong nhích vô trong ngồi trên chiếc chiếu lát trong sàn xe, ai lên trước thì phải xích vô phía trong để người đến sau vào tiếp, toàn là ngồi xếp bằng hay ngồi xồm không thôi.

Bữa nào xe ít người còn đỡ, chứ không thì cứ phải chen chúc nhau mà ngồi, có đứa phải ra phía trước xe leo lên ngồi kế bên ông lái xe nữa. Nhưng mà ngồi như vậy thì nhìn thấy đường sá trời đất còn thú vị là hơn mấy đứa ngồi lọt thỏm giữa xe, chỉ thấy mái tóc và cái vai áo của nhau thôi!

Khi xe bắt đầu chạy, tiếng lặc ngựa và tiếng móng ngựa gõ đều đều trên mặt đường làm cho tôi nhớ đến câu :

Tuyệt in sắc ngựa câu dòn

Cổ pha mùi áo, nhuộm non chân trời...

(Kiều du Xuân – Kim Vân Kiều – Nguyễn Du)



Khi xe đến bến xe ngựa ở chợ Hóc môn rồi thì leo xuống, lấy đôi guốc ra mang vào, đi vô một cái quán trong các hàng quán bán dọc theo dãy phố trước chợ. Tất cả đều bán bì cuốn, và chỉ một món này mà thôi. Chúng tôi ngồi xuống mấy cái ghế

cây thấp nhỏ đặt quanh một chiếc bàn con trên có mấy chén nước mắm dằm tỏi ớt đã pha sẵn, mùi nước mắm lúc đó nghe sao mà hấp dẫn thế không biết.

Tôi quay sang nhìn bà bán hàng đang thoăn thoắt gói bì với bánh tráng mỏng, rau, giá, thịt (loại thịt nạc lưng đã được ram vàng rồi xắt sợi mà ở đây người ta gọi là bì, chứ thật ra không có cọng bì nào hết).

Đây là loại bì cuốn đặc biệt của quận Hóc môn, bà của nhỏ bạn nói như vậy. Sau vài phút ngồi chờ, chúng tôi được nếm những cuốn bì được gói gọn gàng trong miếng bánh tráng mỏng nhìn thấy cả cái màu trắng của giá, màu xanh của rau sống và màu nâu sẫm của thịt ram vàng... Vừa nhìn đã thấy ngon, mà khi ăn vào cái vị đậm đà của rau, dòn của giá và thơm ngọt của thịt ram vàng, quả thật là khó quên được cái hương vị riêng biệt của món bì cuốn Hóc môn...

... Đang lơ mơ với giấc mộng dĩ vãng êm đềm của thời thơ ấu, thì đèn trong ca-bin máy bay bỗng bật sáng, tiếng người phát thanh viên vang ra từ buồng lái "Xin quý khách vui lòng cài lại dây an toàn, chúng ta sắp sửa đáp xuống sân bay Tân sơn nhất."

Ba chữ Tân sơn nhất đã làm tôi choàng tỉnh thực sự, đây rồi, quê hương đầu yêu của tôi đây rồi! Sau khi chỉnh lại ghế ngồi và kiểm tra dây an toàn xong, tôi đưa tay kéo khung cửa sổ lên và ngoái đầu nhìn ra ngoài, khung trời quê hương của tôi kia, đất nước của tôi đang ở dưới kia, những mái nhà, con đường, bóng cây thân yêu của tôi đang chờ tôi bên dưới kia rồi!!!

Tôi hồi hộp nghe tiếng tim mình đang rung nhẹ trong lồng ngực, những nhịp yêu thương của đứa con trên đường về quê mẹ :

*Nhịp này thương nhớ quê hương
Bao phen dẫu dãi nắng sương khôn lường
Nhịp này nhớ những con đường
Làng xưa xóm cũ sao đường xa xôi
Nhịp này là tiếng lòng tôi
Mong sao quê Mẹ đôi đời mới yên.*

(TH.Nguyen)

... Tiếng bánh xe máy bay chạm nhẹ trên đường băng càng làm cho sự hồi hộp trong tôi tăng dần, tăng dần mãi cho đến khi máy bay ngừng hẳn mới thôi.

Khi hoàn thành thủ tục nhập cảnh xong, lấy hành lý bước ra phòng ngoài, những khuôn mặt Việt nam thân yêu, những nét Á đông thuần túy của nòi giống Lạc Hồng, đang hiển hiện khắp nơi bên cạnh vòng rào chắn, quanh những thân nhân vừa từ nửa vòng trái đất trở về mà trong đó có tôi. Sự vui mừng tíu tít của gia đình con cháu vây quanh đã làm tôi vụt quên hẳn lời dặn dò của một người thân bên Cali “*Khi về đến VN, nhớ hôn giùm mảnh đất quê hương nghe!*”

Quê tôi, bây giờ ...

Trên đường về, quay ra ngoài cửa xe để tìm lại bóng dáng những con đường, những căn phố, quán xá thân quen của ngày nào, nhưng sao mà tất cả đều xa lạ quá. Nhìn khắp nơi cũng không tìm được một khu phố thân quen, một con đường giữa hai hàng me xanh mượt quanh năm suốt tháng hay những cây dâu to cao lêu nghêu với vài cánh hoa chuồn chuồn rơi vừa bay bay vừa quay tít theo chiều gió... sự thất vọng tràn ngập trong tôi. Nhưng có thể đây là khu vực quanh phi trường, nơi có nhiều du khách nên người ta phải đổi mới tân trang cho hợp thời, còn các nơi khác thì vẫn như xưa thôi mà, tôi tự an ủi mình như vậy.

Thế là ngày ngày hôm sau, tôi nhất định phải đi ra phố để thấy là mình có lý. Đứa cháu biết ý định này của tôi nên tình nguyện xin nghỉ phép vài hôm để làm tài xế, tôi tán thành ngay vì nhớ có lần có một người bạn đã dặn dò khi biết tôi về VN là “*Đường sá Sài Gòn bây giờ không phải như ngày xưa đâu, phải có người cầm tay dắt đi chứ không thì lờ mờ là bị lạc mất chỉ đó.*”

Và thế là hai chúng tôi lên đường ...

Đường trường xa muôn vó câu bay dập dồn

Đoàn hùng binh trong sương lướt gió reo vang...

(Lục quân Việt nam)

Nghe tiếng hát đầu đây mà chợt bật cười một mình, vì tụi này chỉ có một con ngựa sắt chứ làm gì có đến muôn vó câu để vượt đường trường xa!!!

Ra khỏi nhà độ năm phút là đến ngã tư Phú nhuận, cái ngã tư có một cái chốt vuông vức bằng gỗ sơn trắng đặt ngay chính giữa để các anh Cảnh sát với đồng phục trắng thay nhau cầm can ra đứng điều khiển xe cộ qua lại; một bên thì có bệnh viện Cơ đốc của người Mỹ nằm ngay góc ngã tư, còn chéo góc ngã tư bên kia là một ngân hàng rất lớn, nhưng tìm mãi không thấy đâu những hình bóng ấy nơi đây... bây giờ!!!

Qua chợ Phú nhuận, cái khung chợ vẫn còn phảng phất đôi chút hình dáng cũ, nhưng nội dung thì thay đổi mất rồi, trước mặt chợ là những hàng ăn lúc nào cũng có thực khách, chẳng biết ai đâu mà dư thời giờ thế; quay sang tìm rạp Văn Cầm bên kia chợ thì cũng chẳng biết nó ở nơi mô, mà chẳng thấy tăm hơi chi cả.

Khi đi ngang cầu Kiệu, nhìn xuống dòng sông tuy nhỏ nhưng ngày xưa lúc nào nước cũng theo thủy triều lên xuống tràn bờ soi bóng những ghe thuyền tấp nập đem nông phẩm từ miền Tây lên cung cấp cho chợ Phú nhuận và Tân định. Bây giờ, cũng chiếc cầu đó, cũng dòng sông kia, nhưng sao mà nó không còn cái nét trù phú sống động của ngày nào nữa; nhìn mặt nước sông lờ đờ như không còn muốn trôi, như đã mất hết nguồn sống của cái thời vàng son xa xưa mà tôi chợt thấy có một cái gì đó nhói buốt trong lòng, se thắt trong tim!

Hết đường Võ Di Nguy Phú nhuận thì bên kia cầu là đường Hai Bà Trưng (đó là những tên đường trong ký ức của tôi ngày xưa), chứ tên mới bây giờ không đáng để tôi ghi nhớ.

Đến chợ Tân định, tôi quay sang tìm rạp Kinh thành mà ngày xưa tụi này thường chui vô mua vé học sinh đồng hạng để xem phim Tàu. Nhưng giờ tìm hoài không thấy đâu hết cái bóng dáng bọn học trò thuở xưa cùng rạp hát quen thuộc của ngày nào nữa! Qua chợ Tân định một chút là nhà thờ Tân định, ngôi nhà thờ cổ kính từ thời Pháp với khuôn rào xi măng bao quanh, vẫn vọng tiếng chuông ngân mỗi độ lễ sáng, lễ chiều.

Vượt ngã tư Hiền Vương – Hai Bà Trưng là Nghĩa trang Đô thành, với vòng rào xi măng bao quanh của ngày xưa mà nếu không có việc thì

chẳng mấy ai vào, nhưng bây giờ, chỉ là một khu công viên, chẳng biết linh hồn của các vị đã an nghỉ nơi đây có ngậm ngùi khi bị di tản hay không nhỉ!

Tôi vẫn thích thẳng một đường mà đi nên bảo đứa cháu cũng cứ thẳng đường Hai Bà Trưng mà tiến.

Và thế là chúng tôi đi qua trụ sở chính của Công ty Điện lực Việt nam số 72 Hai Bà Trưng, nơi mà ngày xưa tôi đã được Ông Tổng Giám đốc ký giấy cho nhận việc và cũng là nơi mà tất cả nhân viên ngành Điện miền Nam đều trân trọng như một mái tổ ấm của đại gia đình mình; nơi un đúc và phát triển hàng hàng lớp lớp những chuyên viên ưu tú để đáp ứng cho nhu cầu điện năng thời bấy giờ.

Khi đi ngang qua Công ty, nhìn vào để tìm lại chút dư hương xưa... thì tôi hoàn toàn thất vọng, thất vọng đến nỗi... cũng vì thế đó, cũng mái bin-đinh đó nhưng bây giờ họ đã cho vây quanh bằng những tấm biển quảng cáo đủ thứ dịch vụ tạp nhạp từ cho thuê khách sạn đến điện thoại nhà hoặc di động, rồi cài đặt cáp truyền hình, cáp internet... nhìn sao mà giống cái chợ chồm hổm thời nay quá đi mất!!!

Tôi tự hỏi, ngày xưa cũng bấy nhiêu diện tích hoạt động, cũng một dịch vụ cung cấp và bán điện đó, mà sao Công ty Điện lực VN làm ăn ngày càng phát triển, công việc ngày càng tốt đẹp, lương công nhân hết sức thoải mái, tiền thưởng mỗi năm mỗi tăng. Còn bây giờ dân Sài gòn đông hơn, số khách hàng cũng tăng theo, vậy thì thu nhập của Điện lực không đủ chi hay sao mà lại phải kinh doanh thêm các dịch vụ khác??? Một câu hỏi không lời giải đáp, nhưng tôi là một con người, tôi có quyền đặt câu hỏi khi thấy thắc mắc chứ, làm sao cấm được, cho dù câu hỏi không lời giải đáp.

Đối diện với Công ty Điện lực là phía sau lưng của tòa nhà Quốc hội, nay là Nhà hát lớn thành phố, nhìn xéo qua là nhà hàng *Caravelle* lúc nào cũng có người gác đàn mặc đồng phục đứng gác, nhà hàng này chỉ dành cho các khách nước ngoài mà thôi.

Bên hông nhà hát lớn là nhà hàng *Continental*, một nhà hàng của người Pháp nên bán toàn thức ăn của Pháp, cách trang trí, đầu bếp, bồi bàn đều ăn mặc cũng lịch sự không kém người Pháp. Nhưng bây giờ thì đâu còn cái khung cảnh lịch sự đó nữa.

Hơi xéo Công ty Điện lực VN bên kia đường Hai Bà Trưng là tiệm bánh mì Đỗ Hợi, một hiệu bánh mì nổi tiếng và duy nhất ở Sài gòn với tất cả các loại bánh mì làm theo công thức của Pháp nên

rất được dân Sài gòn và người nước ngoài ưa chuộng. Nhưng bây giờ thì không mấy ai còn nhớ cái mùi vị của bánh mì Đỗ Hợi, cũng như không còn ai biết Đỗ Hợi là gì nữa rồi, tiếc thay!

Trước khi đến bến tàu thì đi ngang hãng *La-de Con Cop*, một hiệu bia duy nhất nổi tiếng của Sài gòn thời bấy giờ và cũng là một nơi sản xuất bia bằng lúa mạch của người Pháp, nhưng giờ thì đã bị đổi tên tộc và đổi cả bao bì bên ngoài lẫn chất lượng bên trong hết rồi.

Con đường nằm chắn ngang cuối đường Hai Bà Trưng là đường Bạch Đằng và bến tàu cũng được đặt tên là bến Bạch Đằng để ghi nhớ công ơn của vị anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo đã chiến thắng quân Nguyên ở sông Bạch Đằng.

Những chiếc tàu to có, nhỏ có đang nằm trong bến kia, sao mà nó xa lạ đến thế, tôi đi dọc bến cảng để tìm lại bóng hình thân quen của những thương thuyền ngày xưa, tìm hình ảnh những cái mỏ neo được vẽ ở hai bên mũi tàu của những anh chàng :

*Với biển cả anh là thủy thủ,
Với lòng nàng anh là hoàng tử...*

(Thủy thủ và biển cả)

của ngày xưa ấy giờ đâu hết cả rồi... Thoảng một chút xót xa đến cay xè nơi khóe mắt khi nhớ về hình ảnh oai hùng của những anh chàng Hải quân ngày nào!

Tôi đứng tần ngần trên bến tàu để chờ bóng con đò nhỏ sang sông, nhưng chờ hoài vẫn không thấy liền quay sang hỏi chú bé bán bánh kẹo đứng xó rờ kể bên thì mới biết bây giờ người ta đã xây cây cầu vượt qua sông Sài gòn để sang Thủ thiêm, nên từ vài năm nay không ai đi đò qua sông nữa. Vậy là các bác lái đò đã thất nghiệp, y như mấy chiếc phà vượt sông Mỹ thuận ở miền Tây đã phải dẹp nghề từ khi có cầu Mỹ thuận, sự cải tiến có đôi khi làm tăng thêm vẻ lịch sự cho bộ mặt thành phố, nhưng bên cạnh đó làm mất đi nội com của biết bao người lao động!!! Tôi không cảm được sự xót xa trong lòng, nhưng tôi chỉ là hạt cát trong bãi hoang mạc, làm được gì cho các bác lái đò, cho những bác lái phà Mỹ thuận và nhiều, nhiều hoàn cảnh khốn cùng hơn nữa trên quê hương mình, mà chưa hề có ai biết đến.

Không thể đứng mãi đó vì không khéo tôi sẽ khóc mất, do vậy tôi quay ra và bảo đứa cháu đi dọc theo bến Bạch Đằng qua đường Nguyễn Huệ để tôi được nhìn thấy con đường có giải phân cách bằng những ki-ốt bán đủ loại hoa tươi cho đám cưới và

cả cho đám tang, bán các đồ thủ công mỹ nghệ bằng mây, tre, nứa, và có cả tiệm chụp ảnh Đông Đa nữa. Nhưng trước khi bước vào các dãy ki-ốt thì một sự ngạc nhiên bất ngờ làm cho tôi thực sự hụt hẫng... cái đồng hồ vuông có 4 mặt quay về 4 phía gắn trên một bức cao ngay ngã tư Nguyễn Huệ và con đường gì ấy thông qua đường Tự Do ấy, sao bây giờ lại là cái đồng hồ khác nằm trong một cái khung gì như có hai ba cái cánh chia lên trời như muốn che hết cái đồng hồ, nhìn chả ra cái gì hết, lạ thiệt.

Và, các ki-ốt ngày nào giờ cũng hoàn toàn xa lạ với tôi, không phải là những hình ảnh đã một thời khắc sâu trong ký ức nữa, tôi băn khoăn tự hỏi hay là tại mình lúc nào cũng hoài cổ nên không nhận thức được sự cách tân chẳng? Do vậy tôi không còn muốn đi tiếp nữa mà chỉ muốn về nhà thôi.

Trên đường về đi ngang rạp *Mini Rex*, một rạp hát với phòng chiếu phim nhỏ nhưng rất ấm cúng lịch sự cho những cặp tình nhân, tôi nghe người ta nói như vậy, vào thời đó. Và qua góc đường một chút là rạp Rex, một rạp hát *de luxe* nhất Sài Gòn với chiếc thang cuốn, tôi nhớ có lần đến xem phim, tôi đâu nào dám bước chân lên vì sợ té.

Nhìn qua bên kia đường là thương xá *Eden*, đi qua hết những gian hàng trong đây là rạp Eden, một rạp hát lưu rất nhiều kỷ niệm trong tôi với những cuốn phim không thể nào quên như *Cuốn Theo Chiều Gió* với Vivien Leigh và Clark Gable, *La Violettera* với Dalida, *Tơ Vương Đến Thác* với Alain Delon và Romy Schneider, *Vũ Điệu Trong Bóng Mờ* với Vivien Leigh và Robert Taylor... những cặp tài tử nổi tiếng mà tôi không thể nào quên qua cách diễn xuất hết sức sống động đã làm cho cuốn phim sống mãi trong tôi cho đến tận bây giờ.

Đang mơ hồ quay về dĩ vãng thì lại thêm một bất chợt làm cho tôi ray rứt khôn nguôi khi đi ngang nhà thờ Đức Bà, nhìn hai cái tháp cao trên nóc nhà thờ với hai cây thánh giá vươn trên nền trời xanh thẫm mà ngày xưa mỗi khi đến chụp ảnh tôi thường cố thu hết vào ống kính phần cảnh trí đó, vì cảnh thực và thiên nhiên hòa quyện vào nhau làm cho tấm ảnh thêm sinh động. Thế nhưng bây giờ, hai ba tòa cao ốc xanh rờn sừng sững mọc lên chung quanh nhà thờ mà thoạt nhìn vào cứ thấy như nó muốn bao chụp lấn át lên hai tháp nhà thờ vậy. Thật là chua xót và đau lòng, các đấng linh thiêng chắc hẳn cũng nản nề với phong cách cải tiến vô mỹ thuật của thời nay!!!

Và không một giây phút chần chừ tôi phải quay về nhà ngay, không còn muốn đi một nơi nào nữa, rồi sau đó ở miết trong nhà để vui với gia đình cho đến ngày về lại Mỹ.

... Giờ đây, khi ngồi ghi lại những kỷ niệm trong chuyến đi vừa qua, cái xúc cảm khi từ giã gia đình để ra về ngày ấy đã làm cho tôi không thể nào quên được...

Hôm đó, sau khi chuẩn bị xong hành trang, tôi vào nhà thân nhiên nói "*Thưa Ba Má, con đi về!*", Ba tôi liền mau miệng hỏi "*Về đâu, cha mẹ, anh chị em, con cái đều ở đây thì về đâu?*", một câu nói bất chợt làm cho tôi giật mình và mới nhận ra là mình hết sức vô lý. Đất nước Việt nam là quê hương tôi, là nơi chôn nhau cắt rốn của tôi, là nơi tôi đã được sinh ra và lớn lên, là nơi đã chứng kiến từng bước chân chập chững của tôi vào đời cho đến ngày tôi khôn lớn, rồi thành nhân, là nơi có Ông Bà Cha Mẹ, anh chị em tôi, con cái tôi sinh sống... vậy mà tôi đã thốt lên 2 chữ "đi về" một cách hết sức tự nhiên, quả là vô lý không thể tưởng.

Tôi đã nói sai rồi, Cha Mẹ ơi, Quê Hương ơi, Tổ Quốc ơi ! xin hãy thứ tha cho đứa con vô ý thức này, con trăm vạn lần cúi đầu xin được nhận lỗi...

Tiếng hát Cao Minh đang văng vẳng đây đây :

*Ngàn dâu xanh ngắt mây nếp tranh pha mờ
Tiếng sáo bay dạt dờ đường về thôn xưa
Tình quê lai láng dưới trời thu
Khói xây thành chập chùng xa đưa
Cành tơ liễu thấp thoáng bên nương
Mùa nhớ nhưng dòng nước lững lờ...*

*Ta ra đi một chiều thắm
Vang lời ca buồn trong khóm lá
Nỗi u hoài ngày tháng khôn nguôi...
Niềm xa thương nhớ
Tình quê hương thiết tha buồn lắng
Nhấn theo lời gió, mùa trăng êm
Tiếng tơ một trời còn vương...
Ôi buồn nhớ quê hương !!!*

(Tình quê hương - thơ Phan Lạc Tuyên - nhạc Đan Thọ)

... Và tôi đã gục đầu trên đôi cánh tay nức nở, tôi không biết là mình đã khóc vì phạm lỗi hay vì nhớ thương quê hương đang nghìn trùng xa cách...

Nguyễn Thu Hoa
(Dallas TX - 12.03.2009)